

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2925/QĐ-UBND

Sóc Trăng, ngày 23 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Chi cục Biển trực thuộc
Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 25/2009/NĐ-CP ngày 06/3/2009 của Chính phủ về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển hải đảo;

Căn cứ Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17/8/2006 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường trực thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 21/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng (Tờ trình số 219/TTr-SNV ngày 23/11/2015),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Chi cục Biển trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng trên cơ sở tổ chức lại, nâng cấp Phòng Tài nguyên Biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Chi cục Biển

1. Vị trí, chức năng

- Chi cục Biển là đơn vị hành chính trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, thực hiện chức năng tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác quản lý nhà nước về tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về biển, vùng ven biển trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Chi cục Biển có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Sóc Trăng, có trụ sở và kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

- Chi cục Biển chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Trụ sở của Chi cục Biển: Tại số 18, đường Hùng Vương, Phường 6, thành phố Sóc Trăng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

- Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; các văn bản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về lĩnh vực quản lý tổng hợp và thống nhất về biển, vùng ven biển.

- Dự thảo các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích, lồng ghép các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển phù hợp với các mục tiêu về bảo vệ chủ quyền quốc gia, phát triển bền vững kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường.

b) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án quản lý tổng hợp biển, vùng ven biển thuộc địa bàn tỉnh, tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực quản lý tổng hợp và thống nhất về tài nguyên biển, vùng ven biển và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thực hiện công tác thống kê, đánh giá tài nguyên, tiềm năng và thực trạng khai thác, sử dụng các vùng biển, ven biển và đề xuất nhu cầu khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển của địa phương.

d) Chủ trì xây dựng các đề án, dự án nghiên cứu khoa học và điều tra cơ bản về tài nguyên và môi trường biển trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Tổ chức thực hiện quan trắc biến động và dự báo xu thế biến động; xác định các vùng bờ biển dễ bị tổn thương và biến đổi lớn (bãi bồi, vùng biển xói lở, vùng bờ

cát, rừng phòng hộ và đất ngập nước ven biển) trên địa bàn quản lý; đề xuất các giải pháp quản lý, bảo vệ bờ biển.

e) Thực hiện các thủ tục và báo cáo Giám đốc Sở để trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định việc giao khu vực biển cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện việc thẩm định các quy hoạch chuyên ngành về khai thác, sử dụng tài nguyên biển, quy hoạch mạng lưới dịch vụ, đề án thành lập khu bảo tồn biển, khu bảo tồn đất ngập nước ven biển thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

h) Tổ chức thực hiện các trình tự, thủ tục đăng ký, thụ lý hồ sơ cấp phép đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

i) Thực hiện công tác điều tra, đánh giá và kiểm soát ô nhiễm, suy thoái môi trường biển từ các nguồn phát sinh do các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và các sự cố môi trường hoặc thiên tai trên biển trên địa bàn tỉnh.

k) Tham mưu Giám đốc Sở chủ trì thẩm định, đánh giá hiệu quả về sử dụng tài nguyên biển và các tác động về môi trường đối với các dự án, công trình khai thác, sử dụng tài nguyên biển thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tham gia thẩm định các đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn về công tác bảo vệ biển trên địa bàn tỉnh.

l) Phối hợp theo dõi, giám sát sự cố tràn dầu trên biển, các hoạt động chuyên ngành về khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường vùng biển, vùng ven biển.

m) Xây dựng và tổ chức quản lý cơ sở vật chất - kỹ thuật quan trắc tài nguyên và môi trường biển, cảnh báo và khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố môi trường biển thuộc phạm vi quản lý của Sở.

n) Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đề xuất xử lý các vi phạm pháp luật về các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, vùng ven biển trên địa bàn; phối hợp các lực lượng tuần tra, kiểm soát chuyên ngành kiểm soát việc tuân thủ pháp luật về khai thác và bảo vệ tài nguyên môi trường biển, vùng ven biển thuộc phạm vi quản lý; giải quyết tranh chấp, khiếu nại giữa các tổ chức, cá nhân về khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển ở địa phương thuộc thẩm quyền của Chi cục Biển.

o) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về biển nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên biển.

p) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả quản lý nhà nước về khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

q) Tham mưu Giám đốc Sở trong thực hiện hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật và theo phân cấp; tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực quản lý tổng hợp thống nhất biển.

r) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao.

3. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Chi cục

- Chi cục Biển có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

- Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục; Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục, gồm có:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.

- Phòng Tài nguyên Biển.

4. Biên chế

Biên chế công chức của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức của Sở Tài nguyên và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng, Chi cục Biển, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ TN&MT, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: HC, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hiếu